UBND TỈNH VĨNH LONG **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 89 /TB-SNN&PTNT	*Vĩnh Long, ngày 27 tháng 4 năm 2023*

THÔNG BÁO
Công nhận kết quả trúng tuyển

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 18/2015/QĐ-UBND, ngày 14/09/2015 của UBND tỉnh Vĩnh Long về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ Quyết định số 125/QĐ-SNN&PTNT, ngày 27/4/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công nhận kết quả tuyển dụng;

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo:

1. Những thí sinh có tên trong danh sách đã trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vào ngày 21/4/2023.

(Đính kèm danh sách)

2. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo công nhận kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định.

Hồ sơ tuyển dụng gồm:

a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

b) Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

Nếu quá thời hạn trên, thí sinh không hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ hủy kết quả trúng tuyển của thí sinh./.

Nơi nhận:
- Thí sinh trúng tuyển;
- Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật NN (đăng trang thông tin điện tử Sở NN&PTNT Vĩnh Long);
- Trung tâm Giống nông nghiệp;
- Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật;
- Chi cục Chăn nuôi Thú y và Thủy sản;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH VĨNH LONG

Trương Thành Dãnh

UBND TỈNH VĨNH LONG
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

(kèm theo Thông báo số 89 /TB-SNN&PTNT, ngày 27 tháng 4 năm 2023)

*** ĐƠN VỊ TUYỂN DỤNG: TRUNG TÂM DỊCH VỤ KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP**

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn	Năm tốt nghiệp	Chứng chỉ, chứng nhận		Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	Ghi chú
		Nam	Nữ				Anh văn	Tin học				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12=10+11)*	*(13)*
1	**VỊ TRÍ VIỆC LÀM: Khuyến nông trồng trọt và chăn nuôi thủy sản**											
1	Lê Thị Cẩm Tú		01/10/1986	Ấp 2, Tân Lộc, Tam Bình, Vĩnh Long	Kỹ sư Bệnh học thủy sản	2009	B	A	78	-	78	Trúng tuyển

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn	Năm tốt nghiệp	Chứng chỉ, chứng nhận		Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	Ghi chú
		Nam	Nữ				Anh văn	Tin học				
2	**VỊ TRÍ VIỆC LÀM: Kế toán**											
2.1	Nguyễn Trúc Huyền		20/06/1991	13, tổ 6, ấp Vườn Cò, xã Hòa Tịnh, huyện Mang Thít	Cử nhân kế toán	2021	B	B	54	-	54	Trúng tuyển
2.2	Phạm Nguyễn Kim Sang		30/06/1992	Long Hưng, Thanh Đức, Long hồ, Vĩnh Long	Cử nhân kế toán	2014	B	B	50	-	50	Không trúng tuyển

UBND TỈNH VĨNH LONG
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

(kèm theo Thông báo số 89 /TB-SNN&PTNT, ngày 27 tháng 4 năm 2023)

* ĐƠN VỊ TUYỂN DỤNG: TRUNG TÂM GIỐNG NÔNG NGHIỆP

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn	Năm tốt nghiệp	Chứng chỉ		Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	Ghi chú
		Nam	Nữ				Anh văn	Tin học				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12=10+11)*	*(13)*
I	**VỊ TRÍ VIỆC LÀM: Kỹ thuật Kiểm định kiểm nghiệm**											
1	Lâm Tấn Đạt	16/01/1998		Khóm Tân Thuận, Thị Trấn Tân Quới, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ sư Chăn nuôi; Thạc sĩ Thú y	2020; 2022	Giấy chứng nhận ngoại ngữ cấp độ 3/6 (tương đương B1)	UDCN TT Cơ bản	85	-	85	Trúng tuyển

UBND TỈNH VĨNH LONG
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

(kèm theo Thông báo số 89 /TB-SNN&PTNT, ngày 27 tháng 4 năm 2023)

*** ĐƠN VỊ TUYỂN DỤNG: TRẠM TRỒNG TRỌT VÀ BVTV THUỘC CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT**

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn	Năm tốt nghiệp	Chứng chỉ		Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	Ghi chú
		Nam	Nữ				Anh văn	Tin học				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12=10+ 11)*	*(12)*
I	**VỊ TRÍ VIỆC LÀM: Bảo vệ thực vật**											
1	Đoàn Văn Hậu	10/02/1993		Ấp Gia Kiết, Xã Tân Mỹ, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ sư Nông học. ĐHCT	2015	B	A	69	-	69	Trúng tuyển
2	Dương Thị Thu Vân		22/09/2001	749 khóm Vĩnh Hòa, phường Tân Ngãi, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ sư Nông học. ĐHCT	2023	Bậc 3	UDCN TTCB	62	-	62	Trúng tuyển
3	Nguyễn Thị Thanh Ngân		22/10/1997	Ấp 1, xã Tân Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ sư Nông học. ĐHCL	2019	B	UDCN TTCB	61,5	-	61,5	Trúng tuyển

UBND TỈNH VĨNH LONG
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

(kèm theo Thông báo số 89 /TB-SNN&PTNT, ngày 27 tháng 4 năm 2023)

*** ĐƠN VỊ TUYỂN DỤNG: TRẠM CHĂN NUÔI THÚ Y VÀ THỦY SẢN THUỘC CHI CỤC CHĂN NUÔI THÚ Y VÀ THỦY SẢN**

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn	Năm tốt nghiệp	Chứng chỉ, chứng nhận		Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	Ghi chú
		Nam	Nữ				Anh văn	Tin học				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12=10+11)*	*(14)*
1	**VỊ TRÍ VIỆC LÀM: Kiểm tra viên vệ sinh thú y**											
1	Nguyễn Thị Hồng Hạnh		27/12/1997	Ấp Tường Trí, xã Nhơn Bình, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ Thú y	2022	A2	UDCN TT cơ bản	25	0	25	Không trúng tuyển
2	Nguyễn Ngọc Hiền		15/8/1994	Số 1A/10, Bùi Hữu Nghĩa, phường Bình Thủy, thành phố Cần Thơ	Thạc sĩ Thú y	2019	B2	UDCN TT cơ bản	61,5	0	61,5	Trúng tuyển

T	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn	Năm tốt nghiệp	Chứng chỉ, chứng nhận		Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	Ghi chú
		Nam	Nữ				Anh văn	Tin học				
3	Nguyễn Hoàng Khang	11/02/1999		Ấp Tân Thái, xã Tân Phong, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Bác sĩ Thú y	2022	B1	UDCN TT cơ bản	79	0	79	Trúng tuyển
4	Trần Văn Sang	25/01/1972		Tổ 4, ấp Mướp Sát, xã Trung Hiệp, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long	Đại học Thú y	2017	B	B	65,5	0	65,5	Trúng tuyển
5	Phan Phi Yến		27/12/1983	Khóm 2, phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ Thú y	2008	B	A	69,5	0	69,5	Trúng tuyển